

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NHIỀU TÁC GIẢ

NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐẶC SẮC
CỦA NGƯỜI BRU - VÂN KIỀU VÀ PA KÔ

TẬP 1



NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHÁU

**NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐẶC SẮC
CỦA NGƯỜI BRU - VÂN KIỀU VÀ PA KÔ**

Tập 1

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NHIỀU TÁC GIẢ

**NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐẶC SẮC
CỦA NGƯỜI BRU - VÂN KIỀU VÀ PA KÔ**

Tập 1

NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHÁU

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

LỜI NÓI ĐẦU

So với các chuyên ngành Văn học, Mỹ thuật, Âm nhạc, Nhiếp ảnh, Sân khấu, Kiến trúc, Văn nghệ dân gian được hình thành từ những ngày đầu lập lại tinh thì Phân hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Quảng Trị (VHNTDTTS) còn rất non trẻ, mới được thành lập và đi vào hoạt động từ nhiệm kỳ V (2014-2019). Tiếp bước những nhà nghiên cứu dân tộc học và văn hóa dân gian về các dân tộc Bru - Vân Kiều và Pa Kô, hằng năm Phân hội VHNTDTTS tỉnh đều tổ chức trại sáng tác, nghiên cứu, sưu tầm, dịch thuật giới thiệu di sản văn hóa của hai tộc người Bru - Vân Kiều và Pa Kô ở miền Tây Quảng Trị. Di sản văn hóa của hai tộc người anh em nói trên chứa đựng rất nhiều thành tố văn hóa truyền thống như tập quán xã hội, tri thức dân gian, lễ hội, âm nhạc, trang phục, ngữ văn dân gian, dân ca, dân vũ, nghề thủ công truyền thống... đa dạng và phong phú. Trong quá trình công nghiệp hóa và đổi mới đất nước những năm qua, nhiều chức năng “nguyên thủy” gắn liền với môi trường sản

sinh ra các loại hình văn hóa dân gian truyền thống “biến dạng”, làm cho nhiều thành tố văn hóa dân gian truyền thống nói trên (nếu không nói là hầu hết), đang biến đổi cả về cấu trúc lẫn chức năng. Nó không còn tồn tại như những thực thể vốn có mà vỡ vụn ra, trở thành từng bộ phận “tái cấu trúc” tạo nên bộ mặt văn hóa của xã hội đương đại. Đó cũng là xu thế, quy luật vận động phát triển của 54 dân tộc anh em trên cả nước.

Những biến đổi căn bản trên đã và đang điều chỉnh hướng nghiên cứu, tiếp cận và công bố giới thiệu di sản văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số những năm trở lại đây. Về mặt tiếp cận, đó là sự chuyển hướng từ nghiên cứu điều tra cơ bản sang nghiên cứu ứng dụng trên nhiều lãnh vực. Cũng như người Việt, các dân tộc thiểu số anh em đã sáng tạo ra cả kho tàng tri thức bản địa về quản lý điều hành bộ máy làng bản cổ truyền, về bảo vệ môi trường là rừng và tài nguyên đất đai sông suối và phòng chống thiên tai như phòng chống cháy rừng, lũ ống, lũ quét. Phong trào xây dựng nông thôn mới đang diễn ra ở hầu khắp các vùng nông thôn từ đồng bằng đến miền núi. Cần phải nắm vững đặc trưng, bản sắc văn hóa tộc người mới xây dựng được các tiêu chí xác thực về xây dựng nông thôn mới ở địa bàn miền núi. Đó cũng là hướng tiếp cận của du lịch nhằm khai thác tiềm